

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12/8/2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2019/TLST- DS ngày 13/5/2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T; địa chỉ: Số đường L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông N – Chủ tịch HĐQT; người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng ông Ng – Cán bộ xử lý nợ; địa chỉ: Số đường T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Theo văn bản uỷ quyền số 3188/2019/UQ- VPB ngày 22/4/2019.

Bị đơn: Ông Hoàng Xuân H, sinh 1960; địa chỉ: Tổ, tổ dân phố, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Căn cứ theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử giải ngân số CN/VN0010306/2016-11/15, ngày 23/11/2016, ông Hoàng Xuân H phải trả cho Ngân hàng T số tiền gốc và lãi tính đến ngày 12/8/2019 là 395.852.566 đồng (*Ba trăm chín mươi lăm triệu, tám trăm năm mươi hai ngàn, năm trăm sáu mươi sáu đồng*), trong đó: Nợ gốc: 189.150.170 đồng; nợ lãi trong hạn 4.406.683 đồng; nợ lãi quá hạn 202.295.713đ;

Hạn trả số tiền trên chậm nhất đến ngày 12/10/2019, sau ngày 12/10/2019, ông Hạnh không trả hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án để buộc ông Hạnh trả nợ.

Kể từ ngày 13/8/2019 cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử giải ngân số CN/VN0010306/2016-11/15 ngày 23/11/2016 đã được ký kết giữa Ngân hàng và ông H.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 48 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị đơn ông Hoàng Xuân Hạnh phải chịu 9.896. 000đ để sung quỹ Nhà nước.

- Nguyên đơn Ngân hàng T không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 9.311.519 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000892 ngày 13/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSTP. Đồng Hới;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- THADS TP. Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án ;
- Lưu án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc